

BẢN TIN TUẦN

“Kết quả quan trắc, dự báo chất lượng nước trong hệ thống công trình thủy lợi Bắc Nam Hà, phục vụ lấy nước sản xuất nông nghiệp”

(Tuần 07: 16/02/2026 đến 22/02/2026)

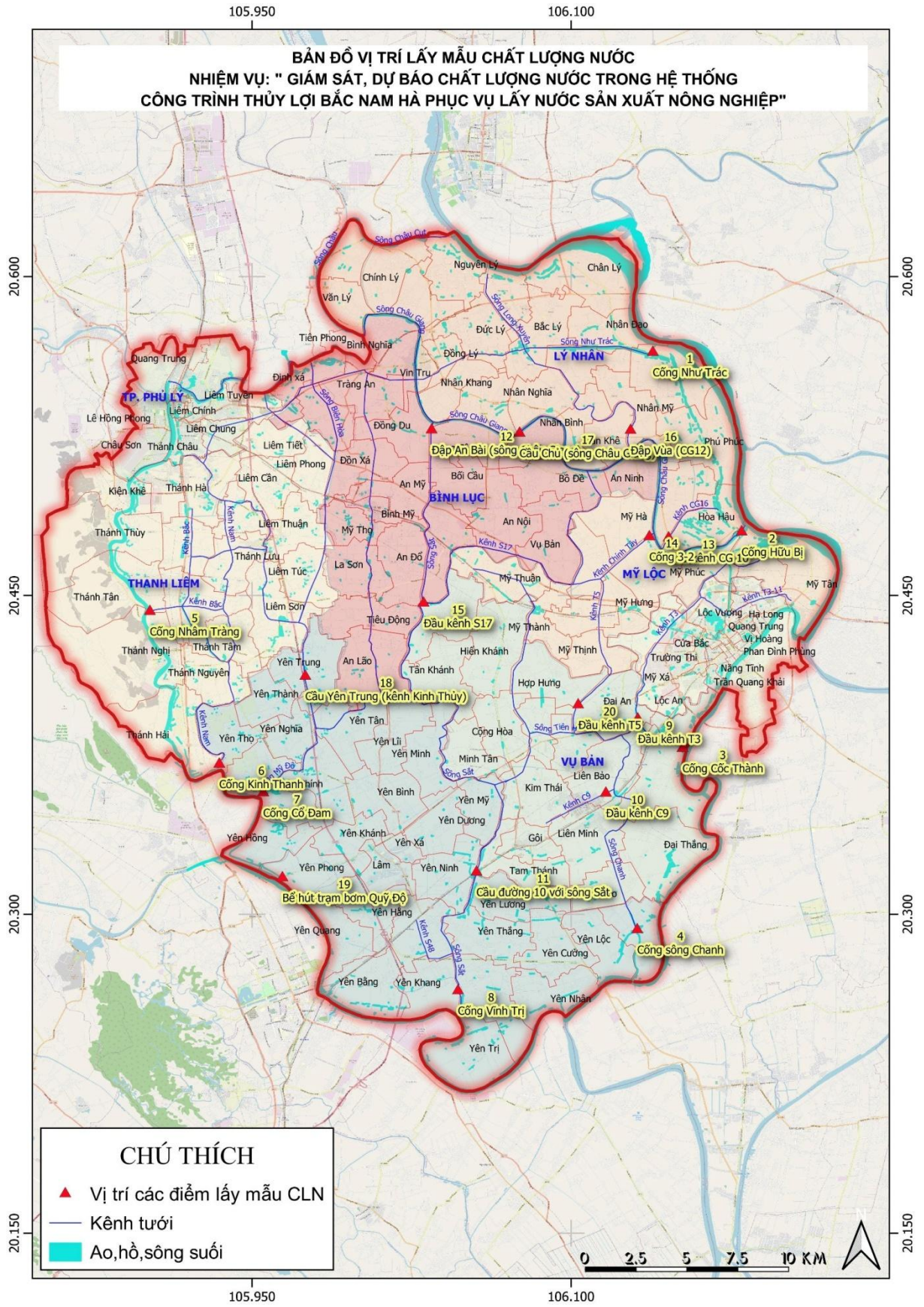
I. Kết quả giám sát chất lượng nước tuần từ ngày 16/02 đến ngày 22/02/2026

1. Vị trí giám sát

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
1	Cống Như Trác	Sông Hồng	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Như Trác tưới cho khu vực Huyện Lý Nhân và phần Bắc huyện Bình Lục.
2	Cống Hữu Bị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Hữu Bị tưới cho khu vực Huyện Mỹ Lộc và phần Bắc huyện Bình Lục.
3	Cống Cốc Thành	Sông Đào	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Cốc thành tưới cho khu vực Huyện Vụ Bản.
4	Cống sông Chanh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tiêu sông Chanh và tưới bổ sung cho khu vực Nam huyện Vụ Bản.
5	Cống Nhâm Tràng	Sông Đáy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Nhâm Tràng, tưới cho Huyện Thanh Liêm và phần phía Bắc huyện Ý Yên, bổ sung nước vào hệ thống cuối kênh Như Trác.
6	Cống Kinh Thanh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tưới cho Huyện Thanh Liêm
7	Cống Cỏ Đam		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Cỏ Đam, tưới cho Huyện Ý Yên
8	Cống Vĩnh Trị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tiêu kết hợp, tưới cho Huyện Ý Yên và Huyện Vụ Bản
9	Đầu kênh T3	Kênh T3	Kiểm tra chất lượng nước trên kênh T3 là

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
			kênh trực tiếp nhận nước thải dọc thành phố Nam Định, nhưng vẫn sử dụng để cấp cho tưới qua trạm bơm Cốc Thành
10	Đầu kênh C9	Sông Chanh	Kiểm tra chất lượng nước tưới tiêu kết hợp và nước thải từ KCN Bảo Minh, thành phố Nam Định với các ngành sản xuất: dệt, nhuộm, cơ khí, chế biến gỗ, đồ điện.
11	Cầu đường 10 với sông Sắt	Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước sông Sắt, tưới tiêu kết hợp khu vực phía nam huyện Ý Yên
12	Đập An Bài (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống sông Sắt, tưới tiêu kết hợp cho Huyện Bình Lục.
13	Đầu kênh CG16		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới tiêu kết hợp và nhận nước thải từ KCN Hòa Hậu
14	Cống 3-2	Kênh tiêu Chính Tây	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống, tưới tiêu kết hợp cho Huyện Mỹ Lộc.
15	Đầu kênh S17	Kênh Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới, tiêu nông nghiệp huyện Ý Yên.
16	Đập Vùa (CG12)	Kênh Vùa	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho Huyện Lý Nhân.
17	Cầu Chủ (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải các huyện Bình Lục, Lý Nhân
18	Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	Kênh Kinh Thủy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tiêu Huyện Thanh Liêm. Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải của huyện Thanh Liêm
19	Bể hút trạm bơm Quỹ Độ	Sông Quỹ Độ	Kiểm tra chất lượng nước tại trạm bơm Quỹ Độ
20	Đầu kênh T5	Kênh Tiên Hương	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho khu vực huyện Vụ Bản

BẢN ĐỒ GIÁM SÁT CLN HỆ THỐNG CTTL BẮC NAM HÀ NĂM 2026



2. Thông tin lúc giám sát

Trong thời gian từ 16/02/2026 – 22/02/2026 không thực hiện giám sát

3. Kết quả đo đạc

Do không khảo sát nên không có kết quả để đánh giá, so sánh với tuần trước và cùng kỳ năm trước

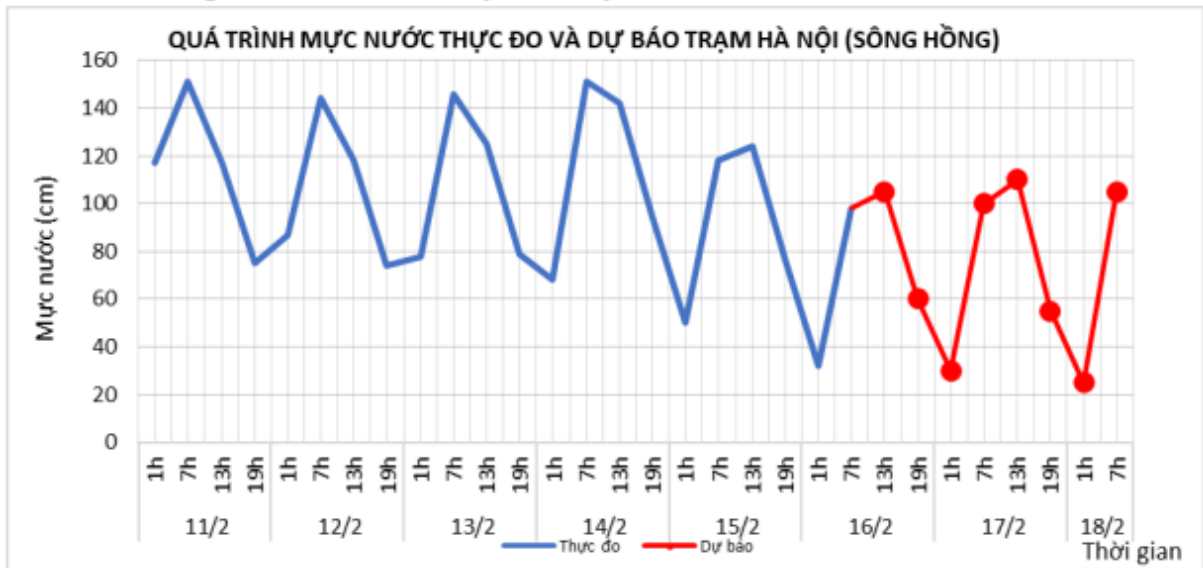
II. Dự báo chất lượng nước tuần từ ngày 16/02/2026 đến ngày 22/02/2026

1. Diễn biến thủy văn và lịch sản xuất trong tuần

Dự báo tại hệ thống Bắc Nam Hà trong tuần tới không mưa.

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội có dao động, chịu ảnh hưởng của thủy triều và điều tiết từ các thủy điện tuyến trên.

Dự báo mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục dao động theo triều và chịu ảnh hưởng điều tiết từ các thủy điện tuyến trên.



2. Dự báo tình hình chất lượng nước trong tuần

DO								B- QCVN 08- 2023
Vị trí	Tuần dự báo							
	16/02	17/02	18/02	19/02	20/02	21/02	22/02	
Cống Như Trác	6,367	6,367	6,367	6,367	6,367	6,499	6,615	≥ 5
Cống Hữu Bị	6,474	6,486	6,499	6,517	6,544	6,582	6,622	≥ 5
Cống Cốc Thành	6,275	6,278	6,278	6,278	6,279	6,279	6,279	≥ 5
Cống sông Chanh	5,638	5,652	5,662	5,669	5,676	5,686	5,689	≥ 5
Cống Nhâm Tràng	6,267	6,294	6,299	6,326	6,338	6,356	6,481	≥ 5
Cống Kinh Thanh	6,115	6,102	6,114	6,152	6,196	6,241	9,842	≥ 5
Cống Cổ Đàm	4,937	4,911	4,893	4,891	4,887	5,096	5,265	≥ 5
Cống Vĩnh Trị	5,460	5,460	5,460	5,459	5,458	5,447	5,434	≥ 5
Đầu kênh T3	6,175	6,205	6,208	6,211	6,226	6,235	6,242	≥ 5
Đầu kênh C9	5,738	5,792	5,840	5,866	5,914	5,994	6,063	≥ 5
Cầu đường 10 với sông Sắt	5,140	5,185	5,219	5,228	5,251	5,346	5,622	≥ 5
Đập An Bài (sông Châu Giang)	5,913	5,913	5,913	5,913	5,913	5,913	5,913	≥ 5
Đầu kênh CG16	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	≥ 5
Cống 3-2	6,488	6,493	6,507	6,551	6,619	6,679	6,706	≥ 5
Đầu kênh S17	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	≥ 5
Đập Vùa (CG12)	6,618	6,688	6,768	6,830	6,860	6,879	6,870	≥ 5
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	6,182	6,190	6,208	6,232	6,249	6,262	6,270	≥ 5
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	4,793	4,868	4,939	4,844	4,832	5,396	5,768	≥ 5
Bể hút trạm bơm Quỳ Độ	5,603	5,701	5,781	5,840	5,887	5,955	5,922	≥ 5
Đầu kênh T5	6,267	6,273	6,272	6,273	6,275	6,275	6,278	≥ 5

NO₃⁻							
Vị trí	Tuần dự báo						
	16/02	17/02	18/02	19/02	20/02	21/02	22/02
Cống Như Trác	1,779	1,779	1,779	1,779	1,779	1,368	1,138
Cống Hữu Bị	1,439	1,431	1,422	1,401	1,362	1,304	1,238
Cống Cốc Thành	9,505	9,540	9,537	9,535	9,551	9,540	9,567
Cống sông Chanh	8,615	8,778	8,871	8,925	8,954	9,092	9,104
Cống Nhâm Trảng	4,024	3,947	3,971	3,744	3,597	3,493	2,875
Cống Kinh Thanh	2,125	2,162	2,151	2,089	2,012	1,933	1,569
Cống Cỏ Đam	4,408	4,424	4,412	4,370	4,331	4,346	4,152
Cống Vĩnh Trị	7,463	7,463	7,463	7,455	7,431	7,265	6,761
Đầu kênh T3	7,457	7,980	8,069	7,886	7,870	7,800	8,231
Đầu kênh C9	2,953	2,864	2,785	2,746	2,665	2,523	2,400
Cầu đường 10 với sông Sắt	4,161	4,160	4,242	4,047	3,857	3,637	3,124
Đập An Bài (sông Châu Giang)	2,464	2,464	2,464	2,464	2,464	2,464	2,464
Đầu kênh CG16	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800
Cống 3-2	1,452	1,456	1,443	1,366	1,242	1,137	1,100
Đầu kênh S17	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900
Đập Vùa (CG12)	1,207	1,084	0,944	0,833	0,780	0,746	0,766
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	2,124	2,125	2,104	2,069	2,052	2,040	2,042
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	4,390	4,158	3,975	4,077	4,084	3,169	2,596
Bể hút trạm bơm Quỳ Độ	3,569	4,461	5,257	5,766	5,970	6,095	6,419
Đầu kênh T5	9,351	9,445	9,442	9,431	9,472	9,449	9,532

BOD₅								B- QCVN 08- 2023
Vị trí	Tuần dự báo							
	16/02	17/02	18/02	19/02	20/02	21/02	22/02	
Cống Như Trác	11,513	11,513	11,513	11,513	11,513	9,765	8,210	≤ 6
Cống Hữu Bị	7,273	7,261	7,246	7,182	7,032	6,785	6,498	≤ 6
Cống Cốc Thành	11,412	11,407	11,408	11,408	11,405	11,403	11,402	≤ 6
Cống sông Chanh	14,067	14,006	13,967	13,938	13,916	13,860	13,854	≤ 6
Cống Nhâm Tràng	15,188	14,917	14,998	14,225	13,732	13,381	11,250	≤ 6
Cống Kinh Thanh	8,897	9,027	8,986	8,762	8,485	8,203	7,586	≤ 6
Cống Cỏ Đam	16,807	16,903	16,919	16,846	16,798	16,939	16,267	≤ 6
Cống Vĩnh Trị	15,901	15,901	15,901	15,901	15,901	15,885	15,733	≤ 6
Đầu kênh T3	11,459	11,431	11,455	11,395	11,300	11,238	11,310	≤ 6
Đầu kênh C9	13,071	12,726	12,412	12,257	11,960	11,430	10,960	≤ 6
Cầu đường 10 với sông Sắt	16,150	16,082	15,946	15,754	15,404	14,752	13,146	≤ 6
Đập An Bài (sông Châu Giang)	11,393	11,393	11,393	11,393	11,393	11,393	11,393	≤ 6
Đầu kênh CG16	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	≤ 6
Cống 3-2	7,328	7,366	7,333	7,031	6,510	6,039	5,860	≤ 6
Đầu kênh S17	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	≤ 6
Đập Vùa (CG12)	6,465	5,934	5,272	4,718	4,448	4,280	4,373	≤ 6
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	10,219	10,246	10,183	10,056	10,002	9,967	9,988	≤ 6
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	16,937	16,300	15,815	16,389	16,547	13,188	11,016	≤ 6
Bể hút trạm bơm Quỳ Độ	13,890	13,559	13,303	13,092	12,869	12,514	12,784	≤ 6
Đầu kênh T5	11,429	11,418	11,421	11,418	11,410	11,405	11,407	≤ 6

NH₄⁺							
Vị trí	Tuần dự báo						
	16/02	17/02	18/02	19/02	20/02	21/02	22/02
Cống Như Trác	0,258	0,258	0,258	0,258	0,258	0,220	0,159
Cống Hữu Bị	0,316	0,322	0,329	0,332	0,328	0,317	0,302
Cống Cốc Thành	0,154	0,152	0,152	0,153	0,151	0,152	0,150
Cống sông Chanh	0,210	0,204	0,201	0,200	0,201	0,192	0,193
Cống Nhâm Tràng	0,127	0,120	0,115	0,122	0,126	0,126	0,122
Cống Kinh Thanh	0,347	0,356	0,355	0,346	0,333	0,320	3,235
Cống Cỏ Đam	0,659	0,658	0,651	0,639	0,629	0,467	0,406
Cống Vĩnh Trị	0,138	0,138	0,138	0,140	0,144	0,171	0,242
Đầu kênh T3	0,263	0,240	0,241	0,252	0,251	0,254	0,232
Đầu kênh C9	0,762	0,740	0,718	0,708	0,692	0,661	0,633
Cầu đường 10 với sông Sắt	0,862	0,806	0,752	0,738	0,703	0,669	0,621
Đập An Bài (sông Châu Giang)	0,591	0,591	0,591	0,591	0,591	0,591	0,591
Đầu kênh CG16	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740
Cống 3-2	0,341	0,349	0,353	0,338	0,307	0,279	0,269
Đầu kênh S17	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300
Đập Vùa (CG12)	0,304	0,273	0,229	0,190	0,170	0,157	0,164
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	0,550	0,556	0,555	0,551	0,551	0,552	0,557
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	0,593	0,547	0,517	0,523	0,518	0,396	0,324
Bể hút trạm bơm Quỳ Độ	0,477	0,448	0,421	0,407	0,404	0,399	0,394
Đầu kênh T5	0,163	0,158	0,159	0,160	0,157	0,158	0,153

III. Các đề xuất, kiến nghị

1. Nhận xét

Lịch nghỉ Tết Nguyên đán Bính Ngọ sẽ bắt đầu từ ngày 14/2 và kéo dài đến hết ngày 22/2.

Theo dự báo của Trung tâm Khí tượng thủy văn quốc gia, đến ngày 28/2/2026, nhiệt độ trung bình cao hơn trung bình nhiều năm từ 1 - 1,5°C, thuận lợi cho công tác gieo cấy lúa vụ Xuân. Dù đang trong kỳ nghỉ Tết, nông dân tranh thủ thời tiết đang thuận lợi gieo cấy đúng khung thời vụ được khuyến cáo nhằm bảo đảm năng suất, chất lượng lúa tốt nhất.

Khung thời vụ được ngành Nông nghiệp tỉnh Ninh Bình xây dựng cho các địa phương thực hiện:

Trà Xuân muộn (chiếm 98% diện tích): Mạ dợt và mạ dày xúc, gieo từ ngày 22-31/1/2026, cấy từ ngày 8/2 khi mạ đạt 4-5 lá. Mạ nền, mạ khay, gieo tập trung từ 2-8/2/2026, cấy từ 12/2 khi mạ đạt 2,5-3 lá.

Gieo sạ, tập trung từ ngày 8-15/2/2026, phần đầu hoàn thành toàn bộ diện tích gieo cấy xong trước ngày 25/2/2026.

2. Dự báo chung

Mức độ ô nhiễm chất lượng nước trong HTCTTL Bắc Nam Hà tuần 7 có xu hướng tăng do mực nước sông Hồng giảm sẽ khó khăn cho việc lấy nước vào hệ thống.

3. Đề xuất

Chất lượng nguồn nước cấp cho hệ thống thủy lợi Bắc Nam Hà tại các trạm bơm đầu mối còn tương đối tốt. Nguyên nhân chủ yếu gây ô nhiễm nước của hệ thống là do nước thải trực tiếp từ các khu đô thị, dân cư tập trung xả trực tiếp xuống hệ thống kênh tưới, tiêu mà không được xử lý rồi tập trung về các trạm bơm tiêu như Quán Chuột, Kênh Gia, Nhân Hoà vv.... Cần thiết phải tiến hành điều tra chi tiết hơn các nguồn xả thải không phép và có chế tài nghiêm cấm xả thải vào hệ thống thủy lợi.

Vị trí ảnh hưởng nước thải khu công nghiệp Bảo Minh là Đầu kênh C9 (khảo sát từ 2018 đến nay), chỉ tiêu Độ dẫn điện tại vị trí này thường xuyên ở mức trên 1000 $\mu\text{S}/\text{m}$. Cần có chế độ giám sát thường xuyên và liên tục tại vị trí này để phòng ngừa sự cố môi trường có thể xảy ra./.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi;
- Lãnh đạo Trung tâm;
- Cty TNHH MTV KTCTTL Bắc Nam Hà;
- Chi cục thủy lợi tỉnh Ninh Bình;

**TRUNG TÂM QUY HOẠCH
VÀ ĐIỀU TRA TÀI NGUYÊN NƯỚC
QUỐC GIA**